

THE MORNING NEWS
BẢN TIN SÁNG 17/04/2023

QUẢN TÍNH GIẢM ĐIỂM

Quốc tế

- Phố Wall có diễn biến tiêu cực trong phiên giao dịch 14/04. Chỉ số Dow Jones giảm 143,22 điểm (-0,42%), chỉ số NASDAQ giảm 42,81 điểm (-0,35%) và chỉ số S&P 500 giảm 8,58 điểm (-0,21%). Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều biến động nhẹ cùng xu hướng chung của thị trường, khi nhà đầu tư tiếp tục chờ kết quả kinh doanh trong quý I/2023.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch 14/04. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 28,53 điểm (+0,36%), CAC 40 (Pháp) tăng 38,78 điểm (+0,52%). Trong khi đó, thị trường chứng khoán Châu Á có diễn biến giảm điểm trong phiên giao dịch.
- Giá dầu WTI và giá dầu Brent lần lượt tăng 0,44% và 0,26% trong phiên giao dịch 14/04. Bên cạnh đó, giá một số vật liệu cơ bản như sữa, vàng, bạc có diễn biến giảm điểm.
- Hiệp Hội Hàng Không Thái Lan(AAT) kêu gọi Chính Phủ giảm thuế nhiên liệu và phí hoạt động tại sân bay sau khi OPEC+ tuyên bố cắt giảm sản lượng.
- Bộ trưởng Tài Chính Mỹ Yellen khẳng định việc thay thế đồng USD không dễ làm bởi đồng USD được đảm bảo bởi loạt tài sản an toàn và có thanh khoản tốt nhất thế giới.

Trong nước

- Vnindex có phiên giao dịch giảm điểm trong phiên giao dịch cuối tuần trước, áp lực bán mạnh đã đẩy chỉ số Vnindex đi xuống, đặc biệt là dần về cuối phiên, khi chỉ số đánh mất mốc hỗ trợ MA 20 và hiện tại đang nhận được sự hỗ trợ của MA 50. Kết thúc phiên, Vnindex giảm 11,41 điểm, đóng cửa tại 1052,89 điểm, giá trị giao dịch tăng so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm trong phiên giao dịch cuối tuần trước, cổ phiếu một số nhóm ngành giảm điểm gây chú ý trong phiên giao dịch như Viễn thông, Dầu khí. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như BSR, PVD, CTR.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị hơn 216,44 tỷ, trong đó tập trung bán cổ phiếu VND, VNM, STB. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia mua ròng hơn 164,25 tỷ đồng.
- Trong phiên 13/4, Ngân hàng Nhà nước bơm thêm cho hệ thống ngân hàng gần 16.500 tỷ đồng qua kênh cầm cố giấy tờ có giá.
- Bộ Tài Chính yêu cầu doanh nghiệp khẩn trương bố trí nguồn lực trả nợ trái phiếu với nhà đầu tư.

Doanh nghiệp

-  VCG: CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam báo cáo kế hoạch 2023 lợi nhuận sau thuế là 860 tỷ đồng, tăng 92% so với năm 2022.
-  DCL: CTCP Dược phẩm Cửu Long dừng phát hành ESOP sau khi bị bác kháng cáo và phải bồi thường 58 tỷ đồng.
-  HQC: CTCP Tư vấn- Thương mại- Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân dự kiến phát hành 100 triệu cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cp.
-  EVF: Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực muốn chào bán hơn 350 triệu cổ phiếu cho cổ đông với giá 11.000 đồng/cp.
-  BMI: CTCP Bảo hiểm Bảo Minh thông báo nhận được đơn từ nhiệm của Thành viên Ban Kiểm soát.
-  IBC: Sở giáo dục và Đào tạo TP.HCM cho biết, sẽ đình chỉ hoạt động 40/41 trung tâm Anh ngữ Apax Leaders.
-  BVB: VietCapital Bank lên kế hoạch chuyển giao dịch cổ phiếu từ UPCoM sang HoSE.
-  HND: CTCP Nhiệt điện Hải Phòng báo lãi quý 1/2023 đạt 47,5 tỷ đồng, giảm 96% so với cùng kỳ.
-  UDJ: Ông Lê Đức Thịnh nộp đơn từ nhiệm thành viên HĐQT Becamex UDJ nhiệm kỳ 2022- 2027.
-  FMC: CTCP Thực Phẩm Sao Ta chuẩn bị chi 130 tỷ đồng trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt trong tháng 5/2023.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

| CHỈ SỐ | 14/04/2023 | % Ngày | % Tuần | % Tháng | % YTD |
|--------------------|------------|--------|--------|---------|--------|
| VN INDEX | 1.052,89 | -1,07% | -1,57% | 0,74% | 4,55% |
| HNX30 INDEX | 370,01 | -2,52% | -3,83% | 2,16% | 11,76% |
| VN30 INDEX | 1.063,43 | -1,05% | -1,43% | 1,50% | 5,79% |
| S&P 500 | 4.137,64 | -0,21% | 0,79% | 5,64% | 7,77% |
| Dow Jones | 33.886,47 | -0,42% | 1,20% | 6,35% | 2,23% |
| Nasdaq | 12.123,47 | -0,35% | 0,29% | 4,24% | 15,83% |
| Shanghai Composite | 3.338,15 | 0,60% | 0,69% | 2,70% | 8,06% |
| Nikkei 225 | 28.460,65 | -0,12% | 2,99% | 4,12% | 9,07% |
| Thailand SET | 1.592,67 | -0,28% | -0,09% | 1,25% | -4,55% |
| Malaysia | 1.432,87 | -0,16% | 0,33% | 1,50% | -4,19% |
| Philippine | 6.481,26 | -0,01% | -0,11% | 0,18% | -1,30% |
| Indonesia JCI | 6.818,57 | 0,49% | 0,38% | 2,10% | -0,47% |
| FTSE 100 | 7.871,91 | 0,36% | 2,73% | 7,31% | 5,64% |
| DAX | 15.807,50 | 0,50% | 1,85% | 7,04% | 13,53% |
| CAC 40 | 7.519,61 | 0,52% | 2,78% | 8,58% | 16,16% |

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

| Mã CK | Giá đóng cửa | Tổng khối lượng (CP) | Thay đổi |
|----------|--------------|----------------------|----------|
| ABR | 9.46 | 300 | 6.89% |
| TIX | 35.00 | 100 | 6.87% |
| HRC | 53.10 | 800 | 6.84% |
| FUCVREIT | 7.09 | 200 | 5.82% |
| BBC | 60.20 | 900 | 5.80% |
| CTF | 37.00 | 1.651.100 | 5.26% |
| STG | 48.00 | 21.300 | 4.35% |
| PIT | 4.38 | 11.100 | 4.04% |
| SFI | 36.50 | 14.000 | 3.84% |
| GDT | 30.00 | 127.900 | 3.45% |

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

| Mã CK | Giá đóng cửa | Tổng khối lượng (CP) | Thay đổi |
|-------|--------------|----------------------|----------|
| L10 | 21.95 | 200 | -6.99% |
| KBC | 24.65 | 10.984.300 | -6.98% |
| DXG | 12.75 | 28.642.900 | -6.93% |
| NTL | 18.80 | 1.966.400 | -6.93% |
| NLG | 29.60 | 3.500.300 | -6.92% |
| SCR | 7.01 | 9.931.700 | -6.91% |
| DIG | 16.20 | 40.577.800 | -6.90% |
| HDC | 32.45 | 2.557.300 | -6.89% |
| VIP | 11.55 | 2.328.700 | -6.85% |
| TDC | 10.20 | 862.800 | -6.85% |

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

| Mã CK | Giá đóng cửa | Tổng khối lượng (CP) | Thay đổi |
|-------|--------------|----------------------|----------|
| S55 | 59.00 | 253.700 | 9.87% |
| PRC | 26.80 | 45.300 | 9.84% |
| HTC | 16.80 | 1.200 | 9.80% |
| KSV | 26.00 | 100 | 9.70% |
| NBW | 27.60 | 1.400 | 9.52% |
| KTS | 15.50 | 21.100 | 8.39% |
| VNC | 35.00 | 400 | 7.69% |
| PIA | 26.50 | 300 | 7.29% |
| PTI | 32.90 | 3.100 | 6.47% |
| KSF | 43.40 | 28.400 | 5.85% |

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

| Mã CK | Giá đóng cửa | Tổng khối lượng (CP) | Thay đổi |
|-------|--------------|----------------------|----------|
| ALT | 13.50 | 14.100 | -10.00% |
| CAN | 32.10 | 1.500 | -9.83% |
| DDG | 25.10 | 11.700 | -9.71% |
| PCE | 22.40 | 300 | -9.68% |
| DHP | 10.30 | 5.100 | -9.65% |
| CMC | 4.80 | 5.900 | -9.43% |
| VTL | 12.50 | 8.400 | -9.42% |
| BXH | 12.60 | 200 | -9.35% |
| NHC | 24.50 | 500 | -9.26% |
| L43 | 4.90 | 200 | -9.26% |

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

| TT | Mã CK | GT Mua ròng | Mã CK | GT Bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1 | VRE | 26.441 | STB | 46.362 |
| 2 | PNJ | 24.996 | VND | 39.007 |
| 3 | MSN | 17.691 | VNM | 35.335 |
| 4 | HDB | 16.576 | PVD | 24.995 |
| 5 | EIB | 16.090 | LIX | 24.454 |
| 6 | PAN | 12.190 | VPB | 19.305 |
| 7 | FRT | 7.818 | SSI | 17.911 |
| 8 | HPG | 6.783 | DGC | 17.695 |
| 9 | DBC | 4.787 | SHB | 16.242 |
| 10 | DIG | 4.635 | KBC | 14.875 |

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

| TT | Mã CK | GT Mua ròng | Mã CK | GT Bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1 | IDC | 9.858 | MBS | 3.253 |
| 2 | PVS | 6.485 | SHS | 2.912 |
| 3 | CEO | 2.273 | IDJ | 772 |
| 4 | HUT | 1.971 | NVB | 512 |
| 5 | TNG | 360 | APS | 300 |
| 6 | IVS | 178 | PLC | 202 |
| 7 | NBP | 119 | KST | 32 |
| 8 | IPA | 115 | HMH | 25 |
| 9 | PGN | 79 | THD | 21 |
| 10 | HOM | 65 | INN | 19 |

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

| Mặt hàng | Đơn vị | 14/04/2023 | %Ngày | % 5 ngày | %Tháng | %YTD |
|---------------|-----------|------------|--------|----------|---------|---------|
| Oil WTI | USD/bbl. | 82,52 | 0,44% | 3,25% | 23,36% | 2,58% |
| Oil Brent | USD/bbl. | 86,31 | 0,26% | 2,34% | 18,06% | 0,28% |
| Thép thanh | CNY/MT | 3.916,00 | 0,90% | -1,29% | -6,33% | -4,28% |
| Nhôm | USD/MT | 2.357,01 | 1,12% | 2,69% | 1,33% | 0,32% |
| Đồng | USd/lb. | 410,60 | -0,35% | 2,89% | 5,20% | 7,40% |
| Than | USD/MT | 188,00 | -1,44% | -2,97% | 4,44% | -53,48% |
| Đường | USd/lb. | 23,46 | 0,30% | 1,21% | 16,31% | 30,48% |
| Ngô | USd/bu. | 666,25 | 2,15% | 1,45% | 4,61% | -2,21% |
| Gas | USD/MMBtu | 2,11 | 5,33% | 0,00% | -7,10% | -51,46% |
| Sữa | USD/cwt | 18,62 | -0,32% | -0,37% | 3,73% | -9,04% |
| Vàng | USD/t oz. | 2.015,80 | -1,92% | 0,40% | 1,09% | 8,30% |
| Bạc | USD/t oz. | 25,46 | -1,79% | 1,74% | 12,84% | 4,70% |
| Lúa Mỳ | USd/bu. | 692,50 | 2,44% | -0,47% | -4,45% | -14,38% |
| Thịt lợn | USd/lb. | 71,75 | 0,21% | -3,24% | -15,98% | -18,19% |
| Thép cuộn HRC | CNY/MT | 4.228,00 | 0,38% | -1,35% | -6,97% | 1,95% |

CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

| Name | 1D Flow | 1W Flow | 1M Flow | YTD Flow | 1Y Flow | 3Y Flow |
|--|---------|---------|---------|----------|---------|---------|
| Fubon FTSE Vietnam ETF | 0 | -0.94 | 63.97 | 65.45 | 526.81 | 786 |
| KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth | 0 | 0 | 0 | -45.21 | 16.17 | -77.57 |
| Premia MSCI Vietnam ETF | 0 | 0 | 0.3 | 0.3 | -1.58 | -3.53 |
| CSOP FTSE Vietnam 30 ETF | 0 | 0 | 0 | -2.1 | -2.1 | -2.1 |
| KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H | 0 | 0 | 0 | 1.29 | 1.82 | -6.64 |
| Premia MSCI Vietnam ETF | 0 | 0 | 0.3 | 0.3 | -1.58 | -3.53 |
| Asian Growth CUBS ETF | 0 | 0 | 0 | 0 | 0.22 | 12.97 |
| DCVFMVN30 ETF Fund | 0.08 | -0.48 | -4.54 | 19.05 | 57.08 | -96.22 |
| KIM Growth VN30 ETF | 0 | 0 | -0.88 | -4.92 | 12.12 | 12.12 |
| KIM Growth VNFINSELECT ETF | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| SSIAM VN30 ETF | 0 | 0.11 | 0.39 | 0.39 | 0.39 | 0.46 |
| SSIAM VNX50 ETF | 0 | 0 | 0 | -0.46 | -1.86 | -2.23 |
| SSIAM VNFIN LEAD ETF | 0 | -0.21 | -3.21 | 1.34 | 43.87 | 96.7 |
| DCVFMVN Diamond ETF | -0.88 | -0.98 | -3.72 | 21.08 | 269.04 | 564.32 |
| Global X MSCI Vietnam ETF | 0 | 0 | 0.45 | 1.25 | 0.19 | 6.32 |
| VanEck Vietnam ETF | 0 | 0 | 0 | 94.34 | 192.87 | 220.54 |
| Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF | 0 | 0 | -3.37 | 52.99 | 120.47 | 85.4 |

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!